



PHỤ LỤC 01.

CHỈ TIÊU HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG CẦN TUYỂN Ở TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM

(Ban hành kèm Kế hoạch số 246/KH-BV ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình)

TT	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Chỉ tiêu	Điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ
I. Dược sỹ				
1.	Dược sỹ hạng III	Dược sỹ hạng III Mã số V.08.08.22	01	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành dược trở lên; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
2.	Dược hạng IV	Dược hạng IV Mã số V.08.08.23	02	Tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành dược trở lên; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
II. Điều dưỡng				
3.	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III Mã số V.08.05.12	03	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành điều dưỡng trở lên; Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
4.	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV Mã số V.08.05.13	34	Tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành điều dưỡng trở lên; Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
III. Kỹ thuật Y				
5.	Kỹ thuật y hạng IV (chuyên ngành kỹ thuật xét nghiệm)	Kỹ thuật y hạng IV Mã số V.08.07.19	03	Tốt nghiệp cao đẳng nhóm chuyên ngành kỹ thuật xét nghiệm trở lên; Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với bằng tốt nghiệp; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
6.	Kỹ thuật y hạng IV (chuyên ngành chẩn đoán hình ảnh)	Kỹ thuật y hạng IV Mã số V.08.07.19	03	Tốt nghiệp cao đẳng nhóm chuyên ngành chẩn đoán hình ảnh trở lên; Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với bằng tốt nghiệp hoặc Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
IV. Kỹ sư				
7.	Kỹ thuật thiết bị y tế hạng III	Kỹ sư Mã số V.05.02.07	01	Tốt nghiệp đại học nhóm chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ trở lên; Có chứng chỉ hoặc chứng

TT	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Chỉ tiêu	Điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ
				nhận về Khai thác, sử dụng, vận hành an toàn hệ thống công nghệ thông tin và các thiết bị y tế; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
8.	Kỹ sư (ngành công nghệ hạt nhân)	Kỹ sư Mã số V.05.02.07	01	Tốt nghiệp đại học ngành công nghệ hạt nhân; Có chứng chỉ về Xạ trị cơ bản; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
9.	Kỹ sư (chuyên ngành kỹ thuật, xây dựng)	Kỹ sư Mã số V.05.02.07	03	Tốt nghiệp đại học nhóm chuyên ngành kỹ thuật, xây dựng trở lên; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
10.	Công nghệ thông tin hạng III	Kỹ sư Mã số V.05.02.07	01	Tốt nghiệp đại học nhóm chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ trở lên; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
11.	Công nghệ thông tin hạng IV	Kỹ thuật viên Mã số V.05.02.08	01	Tốt nghiệp cao đẳng nhóm chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ trở lên; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
V.	Công tác xã hội			
12.	Công tác xã hội viên	Công tác xã hội viên Mã số V.09.04.02	02	Tốt nghiệp đại học thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội trở lên. (Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội); Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
13.	Nhân viên công tác xã hội	Nhân viên công tác xã hội Mã số V.09.04.03	03	Tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội trở lên; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
VI.	Kế toán			
14.	Kế toán viên	Kế toán viên Mã số 06.031	04	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính ngân hàng trở lên; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
VII.	Tổ chức cán bộ, hành chính văn phòng			

TT	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Chi tiêu	Điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ
15.	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	Chuyên viên Mã số 01.003	02	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành quản trị nhân lực, y tế công cộng, điện tử viễn thông trở lên; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
16.	Chuyên viên về hành chính – văn phòng	Chuyên viên Mã số 01.003	01	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành quản trị văn phòng, luật trở lên; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
VIII.	Chỉ đạo tuyến			
17.	Chỉ đạo tuyến hạng III	Chuyên viên Mã số 01.003	01	Tốt nghiệp bác sĩ y đa khoa trở lên; Có chứng chỉ về Phương pháp sư phạm y học cơ bản; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
IX.	Kiểm soát nhiễm khuẩn			
18.	Kiểm soát nhiễm khuẩn hạng III	Chuyên viên Mã số 01.003	01	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành bác sĩ y học dự phòng trở lên; Có chứng chỉ về Kiểm soát nhiễm khuẩn Bệnh viện hoặc Kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
19.	Kiểm soát nhiễm khuẩn hạng IV	Cán sự Mã số 01.004	02	Tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành dược, công nghệ trở lên; Có chứng chỉ về Kiểm soát nhiễm khuẩn Bệnh viện hoặc Kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
X.	Hỗ trợ, phục vụ			
20.	Nhân viên kỹ thuật	Nhân viên kỹ thuật Mã số 01.007	02	Tốt nghiệp cao đẳng nhóm chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ trở lên; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
21.	Nhân viên lái xe	Lái xe Mã số 01.010	01	Tốt nghiệp phổ thông trung học trở lên, có bằng lái xe hạng B2; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.
22.	Y công	Y công Mã số 16.129	01	Tốt nghiệp phổ thông trung học trở lên; Có chứng chỉ Vận hành hệ thống xử lý nước thải; Có kinh nghiệm công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh ở vị trí tương ứng.